

Số: 7109/YCBG-BVT
V/v yêu cầu báo giá gói thầu Mua
sắm hàng vật rẻ, vật tư tiêu hao bằng
nhựa để duy trì hoạt động thường
xuyên năm 2024-2025

Bắc Ninh, ngày 03 tháng 12 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Gói thầu Mua sắm hàng vật rẻ, vật tư tiêu hao bằng nhựa để duy trì hoạt động thường xuyên năm 2024-2025
Thuộc dự toán mua sắm Mua sắm hàng vật rẻ, vật tư tiêu hao bằng nhựa để duy trì hoạt động thường xuyên năm 2024-2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm hàng vật rẻ, vật tư tiêu hao bằng nhựa để duy trì hoạt động thường xuyên năm 2024-2025 thuộc dự toán mua sắm Mua sắm hàng vật rẻ, vật tư tiêu hao bằng nhựa để duy trì hoạt động thường xuyên năm 2024-2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh.

Địa chỉ: Đường Nguyễn Quyền - Phường Võ Cường - Thành phố Bắc Ninh
- Tỉnh Bắc Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Nguyễn Thị Nga

- Chức vụ: Văn thư

- Số điện thoại: 02223821242

- Địa chỉ email: bvdkbacninh@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh - Đường Nguyễn Quyền - Phường Võ Cường - Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh.

- Hoặc nhận qua email (Bản PDF có chữ ký, đóng dấu đỏ Công ty và file excel) theo địa chỉ: bvdkbacninh@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 03 tháng 12 năm 2024 đến trước

16h30' ngày 13 tháng 12 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 13 tháng 12 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa, dịch vụ chi tiết: Theo phụ lục đính kèm

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản hàng hóa:

- Địa điểm giao hàng: Tại Kho hành chính - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, Đường Nguyễn Quyền, Phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Hàng hóa được cung cấp thành nhiều đợt theo yêu cầu hàng tháng của Bệnh viện.

- Thời gian giao hàng dự kiến: Giao hàng trong vòng 72 giờ kể từ ngày nhận được yêu cầu từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh (Giao hàng trong giờ hành chính).

3. Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Không tạm ứng.

- Thanh toán bằng chuyển khoản.

- Thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ ngày hoàn tất các thủ tục thanh toán (hóa đơn, biên bản bàn giao và các chứng từ liên quan) bên mua sẽ chuyển khoản toàn bộ số tiền đã mua hàng hóa cho bên bán.

5. Các thông tin khác (nếu có).

- Chất lượng hàng hoá mới 100%

- Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có)... và các khoản chi phí khác có liên quan, bên mua không phải trả thêm bất kỳ khoản chi phí nào khác.

- Hãng sản xuất, nhà cung cấp báo giá theo toàn bộ danh mục của gói thầu.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh (đăng tải);
- Cổng thông tin điện tử Sở Y tế (đăng tải);
- Phòng CNTT (đăng tải trên website của BV);
- Lưu VT, HĐXD Giá.

GIÁM ĐỐC

Hạ Bá Chân

PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA

Gói thầu: Mua sắm hàng vật rẻ, vật tư tiêu hao bằng nhựa để duy trì hoạt động thường xuyên năm 2024-2025

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 7109/YCBG-BVT ngày 03/12/2024 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh)

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Dây chun	- Chất liệu bằng cao su, hình tròn hoặc elip	kg	60
2	Túi nilon màu vàng loại 1 kg	- Chất liệu: Bằng nhựa thân thiện với môi trường, không sử dụng vật liệu nhựa PVC, có quai đựng được 1kg, - Định lượng 630 cái/kg. (± 10 cái/kg) - Kích thước: cao 30cm, rộng 20 cm, gập hông sâu 6 cm, đáy 20 cm.	kg	500
3	Túi nilon màu trắng loại 1 kg	- Chất liệu: Bằng nhựa thân thiện với môi trường, không sử dụng vật liệu nhựa PVC, có quai đựng được 1kg, - Định lượng 630 cái/kg. (± 10 cái/kg) - Kích thước: cao 30cm, rộng 20 cm, gập hông sâu 6 cm, đáy 20 cm.	kg	500
4	Túi nilon màu trắng loại 2 kg	- Chất liệu: Bằng nhựa thân thiện với môi trường, không sử dụng vật liệu nhựa PVC, có quai đựng được 2kg, - Định lượng 460 cái/kg. (± 10 cái/kg) - Kích thước: cao 36 cm, rộng 23 cm, gập hông sâu 7 cm, đáy 23 cm.	kg	1.000

5	Túi nilon màu xanh loại 5 kg	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Bằng nhựa thân thiện với môi trường, không sử dụng vật liệu nhựa PVC, có quai đựng được 5kg, - Định lượng 320 cái/kg. (± 10 cái/kg) - Kích thước: cao 50 cm, rộng 30 cm, gập hông sâu 8 cm, đáy 30 cm. 	kg	600
6	Túi nilon màu xanh loại 65x75 cm	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Bằng nhựa thân thiện với môi trường, không sử dụng vật liệu nhựa PVC, - Định lượng 30 cái/kg. (± 3 cái/kg) - Kích thước: cao 75 cm, rộng 65 cm, gập hông sâu 10 cm, đáy 65 cm. <p>Có vạch kẻ ngang: in chữ “Không đưng quá vạch này”, “chất thải thông thường”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế. 	kg	5.200
7	Túi nilon màu xanh loại 40x70 cm	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Bằng nhựa thân thiện với môi trường, không sử dụng vật liệu nhựa PVC, - Định lượng 40 cái/kg. (± 3 cái/kg) - Kích thước: cao 70 cm, rộng 40 cm, gập hông sâu 10 cm, đáy 40 cm. - Màu xanh: Có vạch kẻ ngang: in chữ “không đưng quá vạch này”, “chất thải thông thường”. 	kg	2.150

		- Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.		
8	Túi nilon màu vàng loại 40x70 cm	<p>Chất liệu: Bằng nhựa thân thiện với môi trường, không sử dụng vật liệu nhựa PVC.</p> <p>- Định lượng 40 cái/kg. (± 3 cái/kg)</p> <p>- Kích thước: cao 70 cm, rộng 40 cm, gập hông sâu 10 cm, đáy 40 cm.</p> <p>- Màu vàng: có vạch kẻ ngang: in chữ “không đựng quá vạch này”, có chữ và biểu tượng nhận biết chất thải y tế lây nhiễm.</p> <p>- Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.</p>	kg	1.650
9	Túi nilon màu xanh loại 35x50 cm	<p>- Chất liệu: Bằng nhựa thân thiện với môi trường, không sử dụng vật liệu nhựa PVC.</p> <p>- Định lượng 78 cái/kg. (± 3 cái/kg)</p> <p>- Kích thước: cao 50 cm, rộng 35 cm, gập hông sâu 10 cm, đáy 35 cm.</p> <p>- Màu xanh: có vạch kẻ ngang: in chữ “không đựng quá vạch này”, “chất thải thông thường”.</p> <p>- Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.</p>	kg	2.700

10	Túi nilon màu vàng loại 35x50 cm	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Bằng nhựa thân thiện với môi trường, không sử dụng vật liệu nhựa PVC. - Định lượng 78 cái/kg. (± 3 cái/kg) - Kích thước: cao 50 cm, rộng 35 cm, gập hông sâu 10 cm, đáy 35 cm. - Màu vàng: có vạch kẻ ngang: in chữ “không đựng quá vạch này”, có chữ và biểu tượng nhận biết chất thải y tế lây nhiễm. - Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế. 	kg	2.800
11	Túi nilon màu vàng loại 50x50 cm	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Bằng nhựa thân thiện với môi trường, không sử dụng vật liệu nhựa PVC. - Định lượng 40 cái/kg. (± 3 cái/kg) - Kích thước: cao 50 cm, rộng 50 cm, gập hông sâu 10 cm, đáy 50 cm. - Màu vàng: Có vạch kẻ ngang: in chữ “không đựng quá vạch này”, có chữ và biểu tượng nhận biết chất thải y tế lây nhiễm. - Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế. 	kg	1.200
12	Túi nilon màu đen đựng chất thải phóng xạ 25x30x40 cm	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Bằng nhựa thân thiện với môi trường, không sử dụng vật liệu nhựa PVC, có quai. - Kích thước: cao 25 cm, rộng 30 cm, gập hông sâu 10 cm, đáy 40 cm. 	kg	200

		<ul style="list-style-type: none"> - Màu đen: Có vạch kẻ ngang: in chữ “không đựng quá vạch này” , “Chất thải nguy hại”. - Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế. 		
13	Túi nilon màu trắng đựng chất thải tái chế	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Bằng nhựa thân thiện với môi trường, không sử dụng vật liệu nhựa PVC, có quai. - Định lượng 24 cái/kg. (± 2 cái/kg) - Kích thước: cao 90 cm, rộng 60 cm, gập hông sâu 15 cm, đáy 60 cm. - Màu trắng: Có vạch kẻ ngang: in chữ “không đựng quá vạch này”, “ chất thải tái chế”. - Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế. 	kg	1.250
14	Túi zip 5x7 cm	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: bằng nhựa, có khóa miệng vuốt mép. - Kích thước: 5x7 cm. 	kg	40
15	Túi zip 7x10 cm	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: bằng nhựa, có khóa miệng vuốt mép. - Kích thước: 7 x 10 cm. 	kg	40
16	Túi zip 8x12cm	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: bằng nhựa, có khóa miệng vuốt mép. - Kích thước: 8 x 12 cm. 	kg	30
17	Túi zip 12x20 cm	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: bằng nhựa, có khóa miệng vuốt mép. - Kích thước: 12 x 20 cm. 	kg	30

18	Bao tải dứa	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước 70 x 95 cm, màu trắng.	Cái	500
19	Chậu nhựa tròn cỡ nhỏ	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước: Đường kính miệng 48 cm, cao 16 cm.	Cái	70
20	Chậu nhựa tròn cỡ nhỏ	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước: Đường kính miệng 60 cm, cao 22 cm.	Cái	110
21	Chậu nhựa tròn cỡ lớn	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước: Đường kính miệng 67 cm, cao 25 cm.	Cái	40
22	Cốc nhựa đựng đờm miệng tròn	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước: đường kính 6 cm, cao 5 cm.	Cái	500
23	Chiếu nhựa	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước 0.9m x 1.9m.	Cái	400
24	Cúc áo nhựa nhỏ	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước: Đường kính 1cm loại nhỏ - Quy cách: ≥ 50 cái/1 túi	Túi	12
25	Dây dứa	- Chất liệu: Bằng nilon plastic. - Kích thước: bản mỏng rộng 5cm - Quy cách: ≥ 1 kg/cuộn.	Cuộn	150
26	Đề can dán kính	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước: Khổ 1.2 m x 0,6 m. - Quy cách: ≥ 50 m/cuộn.	Cuộn	6
27	Giấy bóng kính chịu nhiệt	- Chất liệu: Bằng nhựa.	kg	12

28	Dép nhựa	- Chất liệu: Bằng nhựa, đế dày 1 cm - Kích thước: Từ cỡ 37-41 - Màu sắc: Trắng	Đôi	2.000
29	Găng tay cao su	- Chất liệu: Cao su. - Kích thước: dài 39-40 cm	Đôi	400
30	Găng tay nilon	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước (DxR): 29x29 cm. - Đóng gói \geq 100 cái/hộp.	Hộp	300
31	Ghế đẩu nhựa	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước (DxRx C): 35x35x45 cm	Cái	1.400
32	Giấy gói thuốc khô nhỏ	- Chất liệu: Giấy thô. - Kích thước: 50x50 cm. - Quy cách: 70-80 gram/m ²	Kg	250
33	Giấy gói thuốc khô nhỏ	- Chất liệu: Giấy thô - Kích thước: 60x60 cm. - Quy cách: 70-80 gram/m ²	Kg	50
34	Hộp đựng vật sắc nhọn 2 lít	- Chất liệu: Bằng nhựa, miệng hộp có nắp mở, có hom để tách kim, có vòng tua rua không cho kim trào ngược ra ngoài, có quai nhê gắn với nắp hộp có quai xách. - Dung tích: 2,0 lít - Kích thước: Rộng 10 cm x sâu 10 cm x cao 20 cm, có nắp mở - Biểu tượng: Thùng in biểu tượng “Chất thải y tế - Sắc nhọn độc hại” và vạch ngăn “không đựng chất thải quá vạch này” theo quy định của bộ y tế.	Cái	115

		- Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.		
35	Làn nắp to	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước (DxRxC): 50 x 40 x 25 cm	Cái	30
36	Lọ đựng dung dịch sát khuẩn tay nhanh	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước: Dung tích 500 ml trở lên, dạng vòi xịt ấn, vòi xịt có nhiều màu	Lọ	550
37	Rổ nhựa hình chữ nhật	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước; cao 10 cm, rộng 25 cm, dài 35 cm	Cái	130
38	Thảm nhựa rời	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước : Khổ rộng cuộn 1.2 m, độ dày 8-10 mm. - Màu sắc: Đỏ. - Quy cách: $\geq 18\text{m}$ /cuộn.	Cuộn	25
39	Thùng rác nhựa đạp chân 15L	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước: Hình vuông, rộng 28,5 cm, sâu 25,5 cm, cao 38 cm. - Dung tích: 15L. - Loại có đạp chân. - Có vạch kẻ ngang: Không đựng quá vạch này - Màu xanh: Ghi chữ: “chất thải thông thường” & gắn biểu tượng. - Màu vàng: Ghi chữ “chất thải nguy hại sinh học” & biểu tượng. - Màu đen: Có ghi: chất thải nguy hại chứa chất gây độc tế bào & có biểu tượng.	Cái	150

		- Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.		
40	Thùng rác nhựa đạp chân 30L	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước: Hình vuông, rộng 32,5 cm, sâu 33 cm, cao 45 cm. - Dung tích: 30L. - Loại có đạp chân - Có vạch kẻ ngang: Không đưng quá vạch này + Màu xanh: Ghi chữ: “chất thải thông thường” & gắn biểu tượng. + Màu vàng: Ghi chữ “chất thải nguy hại sinh học” & biểu tượng. + Màu trắng: Ghi chữ “chất thải tái chế” và biểu tượng. - Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế. 	Cái	180
41	Thùng rác nhựa đạp chân 60L	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước: hình vuông, rộng 48 cm, sâu 42 cm, cao 64 cm. - Dung tích: 60L. - Có vạch kẻ ngang: Không đưng quá vạch này, - Màu xanh: Ghi chữ: “chất thải thông thường” & gắn biểu tượng. - Màu vàng: Ghi chữ “chất thải nguy hại sinh học” & biểu tượng. - Màu trắng: Ghi chữ “chất thải tái chế” và biểu tượng. 	Cái	120

		- Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.		
42	Thùng rác nhựa 240L	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước: hình vuông, rộng 58 cm, sâu 72 cm, cao 105 cm. - Dung tích: 240L. - Có vạch kẻ ngang: Không đưng quá vạch này. - Màu xanh: Ghi chữ “chất thải thông thường” & gắn biểu tượng. - Màu vàng: Ghi chữ “chất thải nguy hại sinh học” & biểu tượng. - Màu trắng: Ghi chữ “chất thải tái chế” và biểu tượng. - Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.	Cái	10
43	Thùng rác hình vuông	- Chất liệu: Bằng nhựa. - Có thùng rác riêng biệt, đạp chân để nắp đậy - Kích thước; dài 25cm, rộng 25cm, cao 35 cm. - Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.	Cái	30
44	Thùng rác nhựa có nắp 120L	- Chất liệu: Bằng nhựa, hai bên thùng có gờ nắm, có nắp đậy thùng. - Kích thước: dài 53 cm, rộng 48 cm, cao 72 cm, Có vạch kẻ ngang: không đưng chất thải quá vạch này.	Cái	60

		<ul style="list-style-type: none"> - Dung tích: 120L. - Màu xanh: Ghi chữ: “chất thải thông thường” & gắn biểu tượng. + Màu vàng: Ghi chữ “chất thải nguy hại sinh học” & biểu tượng. - Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế. 		
45	Thùng rác nhựa có nắp 80L	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Bằng nhựa, hai bên thùng có gờ nắm, có nắp đậy thùng. - Kích thước: 52x52x55cm. - Dung tích: 80L. - Màu xanh: Ghi chữ: “chất thải thông thường” & gắn biểu tượng. - Màu vàng: Ghi chữ “chất thải nguy hại sinh học” & biểu tượng. - Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế. 	cái	20
46	Thùng nhựa 220L	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Bằng nhựa, hai bên thùng có gờ nắm, có nắp đậy thùng. - Kích thước: 720x720x855mm; - Màu sắc: Xanh, đỏ, trắng. 	Cái	22
47	Ủng cao su cổ dài	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Cao su hoặc bằng nhựa, đế dày 3 cm, chống nước tốt, chống được tĩnh điện, chống dầu, hóa chất. 	Đôi	17
48	Ủng cao su cổ ngắn	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Cao su hoặc bằng nhựa, đế dày 3 cm, chống nước tốt, chống được tĩnh điện, chống dầu, hóa chất. 	Cái	5

49	Xô nhựa 14 L	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Bằng nhựa, có quai xách. - Kích thước: Miệng Ø 28 x Đáy Ø 21 x cao 25 cm. - Dung tích: 14L. 	Cái	200
50	Xô nhựa 22 L	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Bằng nhựa, có quai xách. - Kích thước: Miệng Ø 35 x Đáy Ø 33 x cao 34 cm. - Dung tích: 22L 	Cái	50
51	Xô nhựa tròn 10 L	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Bằng nhựa. - Kích thước: Miệng Ø 25 x Đáy Ø 19 x cao 22,5 cm, có quai xách (Có ghi: “chất thải nguy hại”). - Dung tích: 10L. - Màu sắc: Đen, - Có vạch kẻ ngang không đụng quá vạch này, có biểu tượng. - Biểu tượng ghi trên sản phẩm theo thông tư số 20/2021/TT-BYT quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế. 	Cái	50

(Mẫu Bảng báo giá kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 03/12/2024)

CÔNG TY.....

Địa chỉ:.....

Email:.....

Số ĐT liên lạc:.....

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH BẮC NINH

Địa chỉ: Đường Nguyễn Quyền – Phường Võ Cường – TP Bắc Ninh – Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 0222.3.821.242

Email: bvdkbacninh@gmail.com.

1. Công ty/cửa hàng chúng tôi kính gửi quý Bệnh viện báo giá sau:

Stt	Danh mục hàng hoá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Hãng/Nước sản xuất	Đơn giá	Thành tiền
1								
2								
...								
	Tổng cộng							

(Thành tiền bằng chữ:/.)

2. Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có)...., và các khoản chi phí khác có liên quan, bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào khác.

3. Chất lượng hàng hoá mới 100%.

4. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày 13/12/2024.

5. Chúng tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm về việc cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh

hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

....., ngày tháng năm 2024

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ